

Số: 583 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 09 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021”;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021”;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 234/TTr-CAT-PV11 ngày 03/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- V19-BCA;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố Cà Mau;
- NC (P13)
- Lưu: VT, M.A36/4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

(Kèm theo Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021 (gọi tắt là Đề án); Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19, ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ các biện pháp, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Phấn đấu đến năm 2021 cơ bản đạt được các mục tiêu của Đề án, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Xác định rõ lộ trình thực hiện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi; thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các cơ sở, địa phương.

3. Xác định trách nhiệm và nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; có sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành có liên quan và huy động được sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; các nội dung đề ra phải bảo đảm tính khả thi để Đề án được thực hiện đúng tiến độ,

hiệu quả, thiết thực. Đồng thời chú trọng lồng ghép, kết hợp với các chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

1.2. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện kiểm tra, đánh giá: Hàng năm. Thời gian sơ kết: Năm 2019; thời gian tổng kết: Năm 2021.

1.3. Điều phối hoạt động chung để thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

Các sở, ban, ngành có trách nhiệm điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, cải tạo theo quy định của pháp luật, cụ thể:

2.1. Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2.2. Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế; người bị

phạt tù được hưởng án treo; người được hoãn chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2.3. Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

3.1. Đối với những quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.2. Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân, trại viên, học sinh

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.3. Đối với các văn bản pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề, giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Lựa chọn, áp dụng hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, trong đó cần tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tư vấn pháp luật, các hình thức thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng, học tập và nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

5.1. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất thí điểm áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị, cơ sở, địa phương còn nhiều khó khăn, bất cập trong phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, 2019.

5.2. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả giữa các địa phương, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng của Đề án

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, 2019.

5.3. Đánh giá hiệu quả của các mô hình điểm và tổ chức nhân rộng những mô hình đạt hiệu quả tốt

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020, 2021.

6. Xây dựng các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp, cán bộ được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

Các sở, ban, ngành, địa phương tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn luật, tư vấn tâm lý, tư vấn hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật... theo quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

2. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 10/11 để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an.

3. Kinh phí thực hiện Đề án và các nhiệm vụ của Kế hoạch này thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được chỉ đạo, hướng dẫn./.

KT. CHỦ TỊCH
DANH PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hồng Quân